

Số: 04/2020/QĐST-VDS

Thị xã H, ngày 07 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức,
làm chủ hành vi**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trương Huỳnh Anh.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Tuyết Vân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H tham gia phiên họp:
Bà Trương Ngọc Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 03/2020/TLST-VDS ngày 13 tháng 7 năm 2020 về việc “Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2020/QĐST-VDS ngày 29 tháng 7 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Huỳnh Thanh H1, sinh năm 1975.
Địa chỉ: khóm B, phường A, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Dương Thị L, sinh năm 1944.
Địa chỉ: khóm B, phường A, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và trong quá trình giải quyết việc dân sự ông Huỳnh Thanh H1 trình bày: Mẹ ông là bà Dương Thị L, sinh năm 1944

đã lớn tuổi, già yếu, không thể tự chăm sóc được, tinh thần thì không còn minh mẫn, không nhớ những gì trước đây và không tự chăm sóc được mình, cần người chăm sóc, bị lẫn do tuổi cao. Từ trước tới nay mẹ ông không bị bệnh gì nghiêm trọng, không sử dụng các chất kích thích gây nghiện, không bị té, ngã, tai nạn... dẫn đến chấn thương sọ não. Tuy nhiên do tuổi cao nên khoảng trên 01 năm nay bà bị giảm xúc về sức khỏe và tinh thần như nói trên. Bà L có tài sản là quyền sử dụng đất diện tích 85m², thuộc thửa 35, tờ bản đồ số 86, tọa lạc tại khóm M, phường A, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp. Phần đất này hiện đang bị tranh chấp tại Tòa án, vì vậy cần phải có người giám hộ cho bà để tham gia giải quyết vụ án và quản lý tài sản cho bà sau này. Mẹ ông có chồng là ông Huỳnh Văn D (chết năm 2013) và 02 người con là ông Huỳnh Công T (chết năm 2016) và ông tên Huỳnh Thanh H1, ngoài ra bà L không có con riêng hay con nuôi nào khác, hiện nay ông H1 là người trực tiếp đang chăm sóc cho bà L. Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố bà L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và ông H1 thống nhất làm người giám hộ cho bà L.

- Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, cũng như tại phiên họp xét việc dân sự sơ thẩm Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết chấp nhận yêu cầu của ông H1, tuyên bố bà L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đồng thời, chỉ định ông H1 là người giám hộ cho bà L theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Đồng Tháp nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Xét yêu cầu giải quyết việc dân sự, lời trình bày của đương sự và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự xác định quan hệ pháp luật việc dân sự là “Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”; Người bị yêu cầu là bà Dương Thị L có nơi cư trú tại

khóm B, phường A, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Đồng Tháp là phù hợp với quy định của pháp luật tại khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35 và khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự: Theo lời trình bày của ông Huỳnh Thanh H1 và các tài liệu, chứng cứ mà ông H1 giao nộp cho Tòa án, thì bà L có chồng là ông Huỳnh Văn D và 02 người con là ông Huỳnh Công T và ông H1 (Ngoài ra bà L không còn con riêng hay con nuôi nào khác). Tuy nhiên, ông D và ông T đã chết, hiện nay ông H1 là người đang trực tiếp chăm sóc bà L, nên ông H1 có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 376 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên họp người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Huỳnh Thanh H1 vắng mặt, nhưng đã có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, nên Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt ông H1 là phù hợp quy định khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu việc dân sự:

Xét yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Huỳnh Thanh H1 về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Dương Thị L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Tòa án xét thấy, theo Kết luận số 192/2020/KLGĐYC ngày 10/7/2020 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Tây Nam Bộ, thuộc Bộ Y tế về việc kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu đối với bà L như sau: “*Về y học: Hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: Mất trí trong bệnh Alzheimer (F00-ICD10). Về năng lực: Hiện tại đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*”.

Kết luận của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Tây Nam Bộ, thuộc Bộ Y tế nêu trên cũng phù hợp với lời trình bày của ông H1 đối với tình trạng sức khỏe và tinh thần của bà L hiện nay.

Khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

“ Điều 23. Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

1. Người thành niên do tình trạng thể chất hoặc tinh thần mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự thì theo yêu cầu của người này, người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ”.

Từ những phân tích trên, Tòa án xét thấy có đủ cơ sở để tuyên bố bà L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, nên yêu cầu của ông H1 là có căn cứ để chấp nhận theo quy định của pháp luật nêu trên.

[3] Về chỉ định người giám hộ, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ: Theo lời trình bày của ông Huỳnh Thanh H1 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự thì bà L có chồng là ông Huỳnh Văn D và 02 người con là ông Huỳnh Công T và ông H1 (Ngoài ra bà L không còn con riêng hay con nuôi nào khác). Tuy nhiên, ông D và ông T đã chết, hiện nay ông H1 là người đang trực tiếp chăm sóc bà L. Tòa án xét thấy, ông H1 có đủ điều kiện là người giám hộ nên Tòa án chỉ định ông H1 là người giám hộ cho bà L là phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 54 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Ông H1 thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57 và Điều 58 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Đối với ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở để chấp nhận như phân tích ở trên.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông H1 phải chịu là 300.000đ.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 367, khoản 2 Điều 376, Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 23, Điều 46, khoản 4 Điều 54, Điều 57 và Điều 58 của Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của ông Huỳnh Thanh H1.

Tuyên bố bà Dương Thị L, sinh năm 1944, địa chỉ: khóm B, phường A, thị xã H, Đồng Tháp là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định ông Huỳnh Thanh H1, sinh năm 1975. Địa chỉ: khóm B, phường A, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp (là con bà L) làm người giám hộ cho bà Dương Thị L. Ông Huỳnh Thanh H1 thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57 và Điều 58 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Huỳnh Thanh H1 phải chịu là 300.000đ. Tiền lệ phí được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông H1 đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0001320 ngày 13/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H. Ông H1 đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân thị xã H có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã H;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

(Đã ký)

Trương Huỳnh Anh